

Bù Đốp, ngày 01 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của.

- Người khởi kiện: Ông Nguyễn Trần Đông H, sinh năm 1996.
- Người bị kiện: Ông Phan Ngọc H, sinh năm 1993 và bà Đỗ Thị T, sinh năm 1996.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện “*tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” đề ngày 17 tháng 6 năm 2024 của ông Nguyễn Trần Đông H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 7 năm 2024, về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ/một phần tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Ông Nguyễn Trần Đông H, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

- Người bị kiện: Ông Phan Ngọc H, sinh năm 1993 và bà Đỗ Thị T, sinh năm 1996.

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị L, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại Khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 7 năm 2024 Có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 7 năm 2024, cụ thể như sau:

Ông Phan Ngọc H và bà Đỗ Thị T có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Nguyễn Trần Đông H số tiền là: 105.000.000đ (một trăm lẻ năm triệu đồng). Trong đó số tiền gốc là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) và tiền lãi là 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Phương thức trả như sau:

- Ngày 20/10/2024 trả 50.000.000đ(năm mươi triệu đồng).
- Ngày 20/5/2025 trả 55.000.000đ(năm mươi lăm triệu đồng).

Khi ông Phan Ngọc H và bà Đỗ Thị T vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bất kỳ lần nào thì ông Nguyễn Trần Đông H có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số nợ trên.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật người có quyền có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì người phải thi hành án còn phải trả tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian, số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKS nhân dân huyện Bù Đốp;
- Chi cục THA DS huyện Bù Đốp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Quang Lâm